

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2019/HS-PT

Ngày: 05-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Văn Cảnh

Các Thẩm phán: Ông Lương Đức Dương và ông K'Tiêng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Vụ – Là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Tố Quyên – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 17/2019/HS-PT ngày 11 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X, do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 17/2019/QĐXXPT-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019 của Toà án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Đỗ Ngọc C, sinh năm 1957 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc Đ và bà Lê Thị T (đều đã chết); có vợ là Hắc Thị T và 05 con; tại ngoại - Có mặt.

2. Lê Tấn T, sinh năm 1972 tại Thành phố Đà Nẵng; nơi đăng ký NKTT: Thôn L, xã P, huyện V, Thành phố Đà Nẵng; tạm trú: Xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T (đã chết) và bà Đặng Thị N; có vợ là Vũ Thị T và 02 con; tại ngoại - Có mặt.

3. Đinh Văn X (tên gọi khác: **Thương**), sinh năm 1966 tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 7/10; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Nguyễn Thị Đ (đều đã chết); có vợ là Mai Thị S và 02 con; tại ngoại - Có mặt.

- Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị sau: Lương Văn M, Nguyễn Hùng Q.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/5/2018, Hồ Viết L, Đinh Văn X và Lê Tấn T đến chơi tại nhà Đỗ Ngọc C. Tại đây, Đỗ Ngọc C rủ 03 đối tượng này chơi đánh bài phỏm được thua bằng tiền, tất cả đồng ý. Hồ Viết L chơi đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày thì nghỉ đi đám giỗ và Nguyễn Hùng Q đến thay chỗ của Hồ Viết L. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Hùng Q nghỉ thì Lương Văn M đến thay chỗ của Nguyễn Hùng Q. Đến 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Hùng Q, Hồ Viết L, Đỗ H, Lương Văn B và Nguyễn Trọng L lần lượt đến nhà Đỗ Ngọc C để xem đánh bài. Sau đó, Đinh Văn X nghỉ và Nguyễn Hùng Q vào thay thế. Đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an huyện Đắk Song bắt quả tang Lương Văn M, Lê Tấn T, Nguyễn Hùng Q và Đỗ Ngọc C đang chơi đánh bài phỏm được thua bằng tiền.

Hình thức đánh bài phỏm: Tất cả sử dụng bộ bài tây 52 lá gồm 04 loại chất cơ, rô, chuồn, bích; mỗi chất bài có 13 lá bài từ quân A (xì) đến quân K. Người cầm bài chia cho 03 người chơi còn lại 09 lá bài, riêng người chia bài được chia 10 lá bài. Sau khi chia bài, người chia bài là người đánh lá bài đầu tiên sang cho người chơi ngồi kế bên theo vòng chơi, nếu người này thấy lá bài người vừa đánh ra mà kết hợp với 02 lá bài đang có trên tay, tạo thành ít nhất 03 lá bài cùng chữ hoặc số hoặc 03 lá bài tạo thành một dãy số hoặc chữ liên tiếp nhau cùng chất thì gọi là “*phỏm*” và “*ăn*” lá bài này, đồng thời phải đánh đi 01 lá bài khác cho người chơi kế tiếp theo vòng chơi, cứ thế quay vòng cho tới khi đánh xong 04 lượt. Khi người chơi có 09 lá bài hoặc có 10 lá bài trên tay do bốc lên hoặc “*ăn*” đều tạo thành “*phỏm*” gọi là “*ù*” hoặc “*ù tròn*” thì hạ bài, thắng ván bài đó. Nếu không có người nào “*ù*” thì sau khi người cuối cùng đánh lá bài thứ tư, tất cả hạ bài và “*phỏm*” trên tay xuống để tính điểm. Ở vòng cuối, nếu người nào đánh quân bài mà người kế bên “*ăn*” được thì gọi là “*ăn chót hạ*”, nếu người nào bị ăn 03 quân liên tiếp thì “*đền ù*”. Cách tính điểm là cộng tổng điểm các lá bài theo số và chữ, gồm quân A (xì) được tính là 01 điểm; quân J được tính là 11 điểm; quân Q được tính là 12 điểm và quân K được tính là 13 điểm. Người nào có số điểm ít nhất là thắng.

Cách tính thắng thua: Người nào “*ù*” có 09 quân bài thì những người chơi còn lại phải trả cho người “*ù*” số tiền 100.000 đồng/người; “*ù tròn*” thì những người còn lại phải trả 200.000 đồng/người. Người nào đánh quân bài mà bị người kế bên “*ăn*” thì phải trả cho người đó số tiền 20.000 đồng; nếu bị “*ăn chót hạ*” thì trả cho người “*ăn chót hạ*” số tiền 80.000 đồng. Người thắng bằng cách tính điểm thì người thấp điểm thứ hai phải trả số tiền 20.000 đồng; người thấp điểm thứ ba phải trả số tiền 40.000 đồng; người nhiều điểm nhất phải trả số tiền 60.000 đồng; người nào “*cháy*” (“*cháy*” là không có “*phỏm*”) thì phải trả số tiền 80.000 đồng cho người thấp điểm nhất.

Quá trình điều tra, xác định số tiền dùng để đánh bạc là 14.210.000 đồng, trong đó Đỗ Ngọc C sử dụng số tiền 630.000 đồng; Lê Tấn T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng; Đinh Văn X sử dụng số tiền 310.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 64/2018/HS-ST ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông quyết định áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Tấn T, Đinh Văn X, xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C 06 (sáu) tháng tù; các bị cáo Lê Tấn T, Đinh Văn X mỗi bị cáo 04 tháng tù.

Ngoài ra, Hội đồng xét xử sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03-12-2018, các bị cáo Đỗ Ngọc C và Đinh Văn X kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt khác. Ngày 11-12-2018, bị cáo Lê Tấn T kháng cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất.

Tại phiên tòa, các bị cáo bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo và thừa nhận Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông đã phát biểu quan điểm: Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a, điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X không bào chữa, tranh luận; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Quá trình điều tra xác định bị cáo Đỗ Ngọc C sử dụng số tiền 630.000 đồng; bị cáo Lê Tấn T sử dụng số tiền 1.500.000 đồng; bị cáo Đinh Văn X sử dụng số tiền 310.000 đồng để đánh bạc với hình thức chơi phỏm vào ngày 14/5/2018; tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 14.210.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt khác của các bị cáo Đỗ Ngọc C và Đinh Văn X; kháng cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất của bị cáo Lê Tấn T và kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T và Đinh Văn X: Hội đồng xét xử sơ thẩm xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C mức án 06 tháng tù là mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Tấn T và Đinh Văn X mức án

04 tháng tù là dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, đối với bị cáo Đỗ Ngọc C, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã nhận định bị cáo có cung cấp một số giấy khen của Chủ tịch UBND huyện và Hội người cao tuổi nhưng không áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là thiếu sót, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần áp dụng thêm tình tiết này đối với bị cáo là phù hợp. Đồng thời, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo Đỗ Ngọc C và Đinh Văn X cung cấp thêm đơn xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo Đỗ Ngọc C cung cấp Huân chương chiến công hạng 3 của bà Hắc Thị T là vợ của bị cáo; bị cáo Lê Tấn T cung cấp thêm Huy chương kháng chiến hạng Nhất, hạng Nhì của ông Lê Phú T là ông nội của bị cáo, Liệt sỹ Lê Phú S là bác của bị cáo, nên cần áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo. Căn cứ quy định về điều kiện cho người bị kết án phạt tù được hưởng án treo theo Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo thì các bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm có căn cứ chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và hình phạt theo hướng giữ nguyên mức hình phạt và cho hưởng án treo đối với các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X.

[4]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đỗ Ngọc C 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tấn T 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đinh Văn X 04 (bốn)

tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Đánh bạc*”, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện S, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo. Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

2. Về án phí: Các bị cáo Đỗ Ngọc C, Lê Tấn T, Đinh Văn X không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND cấp cao tại Tp.HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNVCS – CA tỉnh Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- CA huyện Đắk Song;
- VKSND huyện Đắk Song;
- TAND huyện Đắk Song;
- Chi cục THADS huyện S;
- UBND xã T, huyện S;
- Các bị cáo;
- Lưu: THCTP, THS, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký và đóng dấu)

Phạm Văn Cảnh